

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

Số: 268 /QĐ-NHNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-NHNN ngày 11/7/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quy chế phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động thuộc Ngân hàng Nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ công văn số 1272/NHNN-TCCB ngày 14/11/2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn nâng bậc lương trước thời hạn và các quy định trước đây của Ngân hàng Nhà nước trái với quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Bộ Nội vụ;
- Lưu VP, TCCBI (10b).

THÔNG ĐOC



Nguyễn Văn Bình

QUY CHẾ

**Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc
trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và
người lao động thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 268 /QĐ-NHNN
ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ tiêu biên chế và được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong các Vụ, Cục, Cơ quan, Ban và tương đương, Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây viết tắt là NHNN).

2. Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động tại các đơn vị nêu trên và được xếp lương theo bảng lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Điều 2. Điều kiện và tiêu chuẩn để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại Điều 1 nêu trên, đạt đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện chức trách nhiệm vụ tối đa 12 tháng so với thời gian quy định.

1. Điều kiện

Tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên, thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định nâng bậc lương thường xuyên.

2. Tiêu chuẩn

- a) Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- b) Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.
- c) Lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản.

Điều 3. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn của năm nào thì thực hiện của năm đó. Chậm nhất đến hết Quý I của năm sau, nếu các đơn vị không thực hiện hết chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn thì sẽ không được cộng dồn vào năm tiếp theo.

2. Không thực hiện xét nâng bậc lương trước thời hạn 02 lần liên tiếp đối với một cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*Giữa hai lần nâng bậc lương trước thời hạn, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cần có ít nhất 01 lần nâng bậc lương thường xuyên theo quy định*).

3. Không thực hiện xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với các trường hợp đã có đủ thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo quy định trong năm để xem xét nâng bậc lương thường xuyên (tính đến 31/12 của năm xét).

4. Không thực hiện xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với những trường hợp trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng có sai phạm phải xử lý bằng các hình thức kỷ luật quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

5. Không thực hiện xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với những trường hợp đã được nâng ngạch trong năm.

6. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai và chỉ dành cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt nhiều thành tích trong phong trào thi đua từ hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, chính trị được giao trở lên.

7. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được duyệt nâng bậc lương trước thời hạn nhưng được cấp có thẩm quyền ký quyết định sau thời điểm được tính nâng bậc lương trước thời hạn thì được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn

Thủ trưởng các đơn vị được phân cấp nâng bậc lương thường xuyên thì được quyết định nâng bậc lương trước thời hạn (*kể cả nâng bậc lương trước thời hạn khi nghỉ hưu*) theo đúng quy định của Nhà nước và của Ngân hàng Nhà nước.

Chương II

TỶ LỆ, THỜI GIAN VÀ CẤP ĐỘ KHEN THƯỞNG XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 5. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn

1. Chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn trong một năm của Ngân hàng Nhà nước không vượt quá tỷ lệ 10% so với tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*kể cả lao động hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế của đơn vị*) trong danh sách trả lương của Ngân hàng Nhà nước, tính đến thời điểm 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (*trừ các đối tượng được nâng bậc lương trước thời hạn do có thông báo nghỉ hưu*).

2. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn giao cho từng đơn vị tối đa 5% so với tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*kể cả lao động hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế của đơn vị*) trong danh sách trả lương của đơn vị, tính đến thời điểm 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Nếu 5% tính trên tổng biên chế thực trả lương của đơn vị tại thời điểm 31/12 là số thập phân thì số lượng chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn được làm tròn theo nguyên tắc:

- Nếu phần thập phân nhỏ hơn 5 thì lấy phần nguyên (ví dụ: 5,49 thì tính 5).
- Nếu phần thập phân bằng 5 trở lên thì cộng vào phần nguyên một đơn vị (ví dụ 5,50 thì tính 6).

3. Số chỉ tiêu còn lại sẽ cân đối chung toàn hệ thống để bổ sung tăng chỉ tiêu cho những đơn vị hoàn thành tốt công việc trong năm và do Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Ngân hàng Nhà nước xét duyệt.

Điều 6. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên khi thực hiện đánh giá hàng năm của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Các loại thành tích và trật tự ưu tiên về thành tích:

- Huân chương Sao Vàng.

- Huân chương Hồ Chí Minh.
- Anh hùng Lao động.
- Huân chương Độc lập các hạng.
- Huân chương Lao động các hạng.
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Chiến sĩ thi đua ngành Ngân hàng.
- Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (*khen thưởng về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*);
- Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Lao động tiên tiến.

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Bằng khen của Tổng liên đoàn Lao động, các Bộ, ngành khác chỉ là yếu tố gia tăng thêm thành tích khi xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Các hình thức khen thưởng khác của Thống đốc NHNN như: khen thưởng đột xuất, khen thưởng chuyên đề, khen thưởng trong các đợt thi đua ngắn ngày,... chỉ là cơ sở xét khen thưởng hàng năm.

3. Trật tự ưu tiên khi có thành tích bằng nhau:

Đối với những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt thành tích bằng nhau, việc xét nâng bậc lương trước thời hạn theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Những người gần đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, nếu không được xét lần này thì sẽ không còn cơ hội để được nâng bậc lương trước thời hạn lần sau (*trừ trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu*), ưu tiên đối với những trường hợp đủ 52 tuổi trở lên đối với nữ, đủ 57 tuổi trở lên đối với nam;
- Những người là thương binh, bệnh binh, người bị khuyết tật;
- Người không giữ chức vụ lãnh đạo;
- Người dân tộc ít người, cán bộ nữ;
- Người có năm công tác nhiều hơn hoặc chưa được nâng bậc lương trước thời hạn;
- Người có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong quá trình công tác được ứng dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả rõ rệt.

4. Việc xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn:

a) Được xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên khi thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn và phải có một trong các thành tích nêu ở Khoản 2 Điều này.

b) Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên, 04 năm gần nhất đối với các ngạch và chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống, tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (06 năm và 04 năm) quy định tại Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

c) Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác. Trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện theo trật tự ưu tiên được quy định tại Khoản 3 Điều này.

Điều 7. Thời hạn được xét nâng bậc lương trước thời hạn

Thời hạn xét nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động NHNN bao gồm 3 mức: 12 tháng, 9 tháng, 6 tháng. Cụ thể:

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng phải đạt tiêu chí sau:

a) Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Có 02 năm trở lên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng phải đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng theo trật tự ưu tiên, người được đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xét trước, còn chỉ tiêu thì xét đến người hoàn thành tốt nhiệm vụ. Cụ thể:

2.1. Đối với những trường hợp được đánh giá cán bộ, công chức, viên chức của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải có 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng các năm phải đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.

2.2. Đối với những trường hợp được đánh giá cán bộ, công chức, viên chức của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ thì phải có 02 năm trở lên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng các năm phải đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.

3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng theo trật tự ưu tiên, người được đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xét trước, còn chỉ tiêu thì xét đến người hoàn thành tốt nhiệm vụ. Cụ thể:

3.1. Đối với những trường hợp được đánh giá cán bộ, công chức, viên chức của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng các năm phải đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

3.2. Đối với những trường hợp được đánh giá cán bộ, công chức, viên chức của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ thì phải có 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng các năm phải đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn

a) Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Ngân hàng Nhà nước

Tháng 1 hàng năm, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Ngân hàng Nhà nước. Thành phần Hội đồng gồm có:

- Đại diện lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước: Chủ tịch Hội đồng.
- Đại diện lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ.
- Đại diện lãnh đạo Vụ Thi đua – Khen thưởng.
- Đại diện Đảng ủy Cơ quan Ngân hàng Trung ương.
- Đại diện Công đoàn Cơ quan Ngân hàng Nhà nước Trung ương.
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng NHNN.
- Đại diện lãnh đạo Vụ Kiểm toán nội bộ.
- 01 công chức của Vụ Tổ chức cán bộ (làm Thư ký Hội đồng).
- Các thành viên khác (nếu có) do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định.

b) Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị:

Trước ngày 10/01 hàng năm, Thủ trưởng các đơn vị thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị. Thành phần Hội đồng gồm có:

- Thủ trưởng đơn vị: Chủ tịch Hội đồng
- Đại diện cấp uỷ.

- Đại diện Ban chấp hành Công đoàn.
- Đại diện lãnh đạo phòng/ban làm công tác tổ chức, nhân sự.
- Cán bộ làm công tác tổ chức, nhân sự (làm Thư ký Hội đồng).
- Các thành viên khác (nếu có) do Thủ trưởng đơn vị quyết định.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng

Căn cứ quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và nâng lương trước hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và quy định tại văn bản này để xem xét, đề nghị danh sách công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Hội đồng làm việc theo chế độ trách nhiệm tập thể.

Điều 9. Quy trình xét

1. Đối với các Vụ, Cục, Ban và tương đương (không bao gồm Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng)

Bước 1. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị họp xét duyệt những đối tượng đủ điều kiện được nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị theo trật tự ưu tiên từ trên xuống. Danh sách những người được Hội đồng xét duyệt phải được công khai tại đơn vị trong thời gian 03 ngày làm việc.

Bước 2. Sau thời hạn trên, Thủ trưởng đơn vị phê duyệt danh sách và ký văn bản cùng hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn gửi về Vụ Tổ chức cán bộ chậm nhất ngày 31/01 để tổng hợp. Quá thời hạn trên, đơn vị nào không có đề nghị thì coi như không có nhu cầu xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Danh sách đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị được thực hiện theo Mẫu số 1 đính kèm Quy chế này. Trong đó:

- Tại **Mục I.1:** Danh sách đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức giữ ngạch lương từ chuyên viên chính và tương đương trở xuống trong phạm vi chỉ tiêu được phân bổ là 5% (không bao gồm Thủ trưởng, Phó thủ trưởng đơn vị).

- Tại **Mục I.2:** Danh sách đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với Thủ trưởng, Phó thủ trưởng đơn vị trình Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Ngân hàng Nhà nước xét duyệt. Các trường hợp này vẫn tính trong chỉ tiêu 5% của đơn vị.

- Tại **Mục II:** Danh sách những trường hợp đủ điều kiện được nâng bậc lương trước thời hạn ngoài chỉ tiêu 5% (nhưng tổng số tối đa không quá 10%) và xếp theo xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống để Hội đồng nâng bậc lương trước

thời hạn của Ngân hàng Nhà nước xét duyệt bổ sung (nếu có) trên cơ sở cân đối chung trên toàn hệ thống.

Bước 3. Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp, rà soát tiêu chuẩn, điều kiện của các trường hợp được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn. Trên cơ sở kết quả tổng hợp:

- Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo thẩm quyền đối với những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn được nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức giữ ngạch lương từ chuyên viên chính và tương đương trở xuống trong phạm vi chỉ tiêu được phân bổ là 5% (*không bao gồm Thủ trưởng, Phó thủ trưởng đơn vị*) tại **Mục I.1** nêu trên. Đối với những trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn để nâng bậc lương trước thời hạn, Vụ Tổ chức cán bộ có văn bản thông báo để đơn vị biết và số chỉ tiêu đã xét sai này coi như đơn vị không sử dụng đến.

- Tổng hợp danh sách những trường hợp được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn tại Mục I.2 và Mục II nêu trên để trình Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của NHNN xét duyệt.

2. Đối với Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh, NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố, đơn vị sự nghiệp

Bước 1. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị họp xét duyệt những trường hợp đủ điều kiện được nâng bậc lương trước thời hạn theo trật tự ưu tiên từ trên xuống (*kể cả trong chỉ tiêu 5% và ngoài chỉ tiêu 5% nhưng tổng cộng tối đa không quá 10%*). Danh sách này phải được công khai tại đơn vị trong thời gian 03 ngày làm việc.

Bước 2. Sau thời hạn trên, Thủ trưởng đơn vị phê duyệt danh sách và ký văn bản cùng hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn gửi về Vụ Tổ chức cán bộ chậm nhất **ngày 31/01** để tổng hợp. Quá thời hạn trên, đơn vị nào không có đề nghị thì coi như không có nhu cầu xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị, Thủ trưởng đơn vị thực hiện:

(i) Ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động giữ ngạch lương từ chuyên viên chính và tương đương trở xuống trong phạm vi chỉ tiêu được phân bổ là 5% (*không bao gồm Thủ trưởng, Phó thủ trưởng đơn vị; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng*). Trong quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, phải ghi rõ thành tích (*cao nhất*), số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn, ngạch, bậc, hệ số lương, thời điểm hưởng lương. Thủ trưởng đơn vị báo

cáo kết quả những trường hợp đã được ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo **Mục I.1** Mẫu số 1 đính kèm Quy chế này.

(ii) Lập danh sách các trường hợp đủ điều kiện được nâng bậc lương trước thời hạn bao gồm: Thủ trưởng, Phó thủ trưởng đơn vị; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trình Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Ngân hàng Nhà nước xét duyệt theo **Mục I.2** Mẫu số 1 đính kèm Quy chế này. Các trường hợp này vẫn tính trong chỉ tiêu 5% của đơn vị.

(iii) Lập danh sách những trường hợp đủ điều kiện được nâng bậc lương trước thời hạn trong năm (ngoài chỉ tiêu 5%) và xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống để Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn của Ngân hàng Nhà nước xem xét phê duyệt bổ sung (nếu có) trên cơ sở cân đối chung trên toàn hệ thống theo **Mục II** Mẫu số 1 đính kèm Quy chế này.

Bước 3. Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp, rà soát tiêu chuẩn, điều kiện của các trường hợp được xét và đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn. Trên cơ sở kết quả tổng hợp:

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại **Mục I.1** nêu trên đã được Thủ trưởng đơn vị ký quyết định nhưng không đủ đủ điều kiện, tiêu chuẩn để nâng bậc lương trước thời hạn, Vụ Tổ chức cán bộ có văn bản thông báo để Thủ trưởng đơn vị biết và số chỉ tiêu đã xét sai này coi như đơn vị không sử dụng đến.

- Tổng hợp danh sách những trường hợp được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn tại **Mục I.2** và **Mục II** nêu trên để trình Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của NHNN xét duyệt.

3. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm:

- a) Xét nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức theo đề nghị tại **Mục I.2** Mẫu số 1 đính kèm Quy chế này của các đơn vị trên cơ sở thành tích cá nhân và gắn với kết quả đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trong năm của đơn vị.

- b) Xét bổ sung chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn đối với những đơn vị hoàn thành tốt công việc trong năm. Đồng thời xét duyệt danh sách nâng bậc lương trước hạn ngoài chỉ tiêu 5% của đơn vị.

Căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng, Vụ Tổ chức cán bộ trình Thống đốc phê duyệt danh sách những trường hợp được nâng bậc lương trước thời hạn và thông báo cho Thủ trưởng đơn vị ký hoặc ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo thẩm quyền.

4. Đối với công chức là Phó Thống đốc, việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do Thống đốc xem xét và có văn bản trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch Chuyên viên cao cấp và tương đương: Căn cứ vào kết quả xét duyệt nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc do các đơn vị báo cáo, Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp, trình Lãnh đạo NHNN ký công văn gửi Bộ Nội vụ thống nhất ý kiến trước khi ký ban hành Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 10. Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Văn bản đề nghị của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ.
2. Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (quy định tại Khoản 1, và Khoản 2, Điều 9 Quy chế này).
3. Biên bản họp của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn (theo Mẫu số 2).
4. Quyết định xếp lương gần nhất.
5. Bản sao các thành tích khen thưởng của cấp có thẩm quyền.
6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CB, CC, VC của đơn vị của năm xét NLTH và được Thủ trưởng đơn vị xác nhận.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm:
 - a) Phổ biến công khai Quy chế này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị mình để đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh và thống nhất.
 - b) Hàng năm, tổ chức bình xét khen thưởng đúng quy định, quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch và đánh giá thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng người đối với việc thực hiện nhiệm vụ được giao;
 - c) Các đơn vị cơ sở thực hiện tốt công tác thống kê danh sách công chức, viên chức và tiền lương; quản lý, theo dõi đầy đủ kết quả thi đua khen thưởng, để việc xem xét, giải quyết việc nâng bậc lương trước thời hạn được thuận lợi;
 - d) Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc theo đúng thẩm quyền;

đ) Bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ ở các cấp đơn vị có trách nhiệm tham mưu, giúp thủ trưởng đơn vị tổ chức triển khai công tác nâng bậc lương trước thời hạn, chuẩn bị, cung cấp đầy đủ các thông tin về điều kiện, tiêu chuẩn đối với cán bộ được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc theo quy định;

e) Thủ trưởng đơn vị được phân cấp quyết định nâng bậc lương trước thời hạn chịu trách nhiệm toàn diện trước Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc triển khai thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Nhà nước và Quy chế này.

2. Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Ngân hàng Nhà nước (Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp, báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định./.



THỐNG ĐỐC

Nguyễn Văn Bình

Tổng số cán bộ, công chức và người lao động tại đơn vị tính đến 31/12/20..... người.

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị tính đến 31/12/20..... người.

A. Kết quả xét duyệt nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị:..... Người;

1. Số người trong chỉ tiêu 5% của đơn vị được xét nâng bậc lương trước thời hạn: người.

Trong đó: + Số người đã được Thủ tướng đơn vị ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn: người;
+ Số người đề nghị Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của NHNN xét duyệt: người;

2. Số người ngoài chỉ tiêu 5% đề nghị Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của NHNN xét duyệt (nếu có): người.

B. Số người đi để có thông tin báo nguy hiểm được nâng cao trước thời hạn:.... người.

[illegible]

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh, công việc	Ngạch, bậc, hệ số lương trước khi nâng bậc				Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn	Thời gian để nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn	Lương được xếp sau khi nâng bậc lương trước thời hạn			Đánh giá xếp loại CBCCVC của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn	Đã được nâng bậc lương trước thời hạn (nếu có) năm....	Ghi
		Nam	Nữ		Ngạch	Bậc	Hệ số	Thời điểm tính tăng bậc lương lần sau			Bậc	Hệ số	Thời điểm tính tăng bậc lương lần sau			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	1
B. NHỮNG TRƯỞNG HỢP ĐẢ CỎ THÔNG BÁO NGHỊ HƯU ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN																
1																
2																

Lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

..... ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Danh sách của Phần A: Tỷ lệ xét tối đa là 10%, đề nghị ghi đủ nội dung của các cột. Danh sách được sắp xếp theo trật tự ưu tiên từ trên xuống.
- Mục I.1, Mục I.2 và Mục II: chỉ nêu tên của các trường hợp được xét theo nội dung của các Mục này và cũng được sắp xếp theo trật tự ưu tiên từ trên xuống.
- Mục I.1: Đề nghị đơn vị gửi kèm theo Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn của những người có tên trong danh sách.
- Cột 16: Đề nghị ghi cụ thể năm đã được nâng bậc lương trước thời hạn (nếu có)

Đơn vị.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP XÉT ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG
TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC NĂM

1. Thành phần tham gia dự họp theo quy định:

- Tổng số: người
- Số có mặt: ... người, đạt tỷ lệ:%
- Số vắng mặt: ... người, trong đó:
 - + Có lý do:
 - + Không có lý do:

2. Chủ trì cuộc họp:

3. Thư ký cuộc họp:

4. Nội dung cuộc họp:

- Số lượng biên chế thực tế trả lương đến ngày 31/12/.....: người
- Số lượng chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn:
- Số lượng CC, VC, người lao động đủ điều kiện xét NBLTH: người
- Ý kiến của các thành viên dự họp: (tóm tắt từng ý kiến)

- Hội nghị thống nhất đề nghị các công chức, viên chức, người lao động có tên sau đây vào danh sách đề nghị nâng bậc lương trước hạn do thành tích xuất sắc năm

TT	Họ và tên	Ngạch, bậc, hệ số lương trước khi nâng bậc				Thành tích để xét NLTH	Đánh giá xếp loại CBCCVC của năm xét NLTH	Mức nâng bậc lương trước hạn
		Ngạch	Bậc	Hệ số	Thời điểm tính nâng lương lần sau của bậc lương hiện hưởng			
1-								
2-								
....								

Cuộc họp kết thúc hồi, ngày tháng năm

Công đoàn

Cấp ủy

Lãnh đạo đơn vị